

Số: 74/2026/QĐST-DS

Tây Ninh, ngày 20 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026;

Căn cứ vào Văn bản số 31/CV-VPCCNTL của Văn phòng C đề ngày 20 tháng 5 năm 2026.

Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 322/2026/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị B, sinh năm: 1971, cư trú: Ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh

Bị đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm: 1971 và bà Huỳnh Thị Mỹ L, sinh năm: 1976, cùng cư trú: Ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn phòng C. Địa chỉ: Ấp D, xã C, tỉnh Tây Ninh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Mai Văn T, bà Huỳnh Thị Mỹ L có trách nhiệm liên đới trả cho bà Mai Thị B số tiền gốc là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi là 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, khoản tiền trên hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án

2. Hai bên thống nhất hủy bỏ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 26/5/2022, số công chứng 06232, quyền số 07/2022/TP/CC-SCC/HĐGD được Văn phòng C1 (nay là Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh L1) công chứng đối với thửa đất số 02 (pcl), tờ bản đồ số 9, đất tại ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh giữa ông Mai Văn T, bà Huỳnh Thị Mỹ L với bà Mai Thị Bạch .

3. Ngay sau khi ông T, bà L trả dứt nợ cho bà B thì bà B có trách nhiệm trả lại bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 772654 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 07/5/2014 đối với thửa đất số 02 (pcl), tờ bản đồ số 9, đất tại ấp L, xã P, tỉnh Tây Ninh cho vợ chồng ông T, bà L.

4. Về án phí: Bà B tự nguyện chịu án phí là 150.000 đồng. Tạm ứng án phí bà B đã nộp 16.350.000 đồng theo biên lai thu số 0008423 ngày 21/4/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh chuyển sang án phí. Trả lại cho bà B số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 16.200.000 đồng.

Ông Mai Văn T, bà Huỳnh Thị Mỹ L có trách nhiệm liên đới chịu án phí là 13.200.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 7-Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Vân